TRƯỜNG THPT PHƯỚC LONG

**TỔ TOÁN**

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI LẠI\_LỚP 11**

**Năm học: 2019 - 2020**

**GIẢI TÍCH:**

* Giới hạn hàm số (không có giới hạn một bên).
* Hàm số liên tục tại một điểm.
* Đạo hàm.

**HÌNH HỌC:**

* Chứng minh đường thẳng vuông góc với mặt phẳng.
* Chứng minh hai mặt phẳng vuông góc.
* Góc giữa đường thẳng và mặt phẳng
* Góc giữa hai mặt phẳng.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT.**

1. Tính các giới hạn sau
2. 
3. 
4. 
5. 
6. 
7. 
8. 
9. 
10. 
11. Tính các giới hạn sau
12. 
13. 
14. 
15. 
16. 
17. 
18. 
19. 
20. 
21. Xét tính liên tục của hàm số tại điểm được chỉ ra
22.  tại 
23.  tại 
24.  tại 
25.  tại 
26. Tính đạo hàm các hàm số sau
27. 
28. 
29. 
30. 
31. 
32. 
33. 
34. 
35. 
36. 
37. 
38. 
39. Cho hình chóp S.ABC có đáy là tam giác đều cạnh .  và . Gọi M là trung điểm của BC và H là hình chiếu vuông góc của A lên SM.
40. Chứng minh 
41. Chứng minh 
42. Tính góc giữa SB với mặt phẳng 
43. Tính góc giữa mặt phẳng  với mặt phẳng 
44. Cho hình chóp S.ABC có đáy là tam giác vuông cân tại B. .  và . Gọi H, K lần lượt là hình chiếu vuông góc của A lên SB, SC.
45. Chứng minh 
46. Chứng minh 
47. Tính góc giữa SC với mặt phẳng 
48. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình chữ nhật. .  và .
49. Chứng minh 
50. Gọi H là hình chiếu vuông góc của S lên BD. Chứng minh 
51. Tính góc giữa SC với mặt phẳng 
52. Tính góc giữa mặt phẳng  với mặt phẳng 
53. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình vuông cạnh a tâm O.  và . Gọi H, K là hình chiếu vuông góc của A lên SB, SD.
54. Chứng minh 
55. Chứng minh 
56. Tính góc giữa SD, SC với mặt phẳng (ABCD)
57. Tính góc giữa mặt phẳng  với mặt phẳng 
58. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình thoi cạnh a tâm O. .  và . Gọi H là hình chiếu vuông góc của A lên SO.
59. Chứng minh 
60. Chứng minh 
61. Tính góc giữa SB, SC với mặt phẳng (ABCD)
62. Tính góc giữa mặt phẳng  với mặt phẳng 